TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 164/2025/TLST-DS, ngày 19 tháng 5 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần K1; trụ sở chính số: 4, đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (hiện nay là phường R, tỉnh An Giang).

Người đại diện theo pháp luật: Trần Ngọc M – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Ngân hàng thương mại cổ phần K1.

Người đại diện ủy quyền: Lý Duy K - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ thẻ và tài chính vi mô – Phòng xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K1 (văn bản ủy quyền số: 461/QĐ-NHKL, ngày 13/3/2025).

*** Bị đơn:** Nguyễn Thanh L, sinh ngày 12/10/1971; căn cước công dân số 086071013019; Mai Thị Thu T, sinh ngày 14/02/1969, căn cước công dân số 089169019602; cùng địa chỉ số B, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 20/12/1975; căn cước công dân số 086075008898; Nguyễn Thị L1, sinh ngày 01/01/1985, căn cước công dân số 080185008859; cùng địa chỉ số B, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Thị Thu T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K1 tổng số tiền làm tròn bằng 1.552.354.000đ (Một tỷ năm trăm năm mươi hai triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 1.300.000.000đ; tiền lãi 252.354.000đ).

Thời hạn thanh toán kể từ ngày 25/8/2025 đến ngày 25/9/2025.

Trường hợp ông L, bà T không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần K1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và/hoặc tài sản gắn liền với đất số 582.1/21/HĐTC-BĐS/1700-4034, ngày 12/11/2021, giữa Ngân hàng với ông L, bà T và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 582.2/21/HĐTC-BĐS/1700-4034, ngày 12/11/2021, giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Thanh T1, bà Nguyễn Thị L1; các hợp đồng thế chấp được chứng nhận tại Văn phòng C cùng ngày 12/11/2021 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố V cùng ngày 12/11/2021.

2.2. Về lãi chậm thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (25/8/2025), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Về chi phí tố tụng khác:

Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Thị Thu T nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K1.

2.4. Về án phí:

Ông Nguyễn Thanh L và bà Mai Thị Thu T chịu 29.285.000đ (Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần K1 được nhận lại 27.341.141đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi mốt ngàn một trăm bốn mươi mốt đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0007989, ngày 12/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND KV 1-VL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Tấn Thành